

Số: 115/2024/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 28 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2024/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Quách Thị B**, sinh năm: 1995

Và bị đơn: Anh **Hà Văn V**, sinh năm: 1995

Cùng địa chỉ tại: Thôn LT, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Quách Thị B** và anh **Hà Văn V**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Quách Thị B và anh Hà Văn V tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung là cháu Hà Thị Minh T, sinh ngày: 23/10/2013 và cháu Hà Thị Thúy N, sinh ngày: 15/01/2017. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cả 02 (hai) cháu Hà Thị Minh T và Hà Thị Thúy N cho anh Hà Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị Quách Thị B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 1.000.000 đồng/tháng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi 02 (hai) cháu là Hà Thị Minh T và Hà Thị Thúy N đủ 18 tuổi. Chị Quách Thị B có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Quách Thị B và anh Hà Văn V tự nguyện thỏa thuận chị B nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) trong đó 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Quách Thị B đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0006450 ngày 05 tháng 9 năm 2024. Số tiền này được chuyển thành các khoản án phí mà chị Quách Thị B nhận nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Lương Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm